

CÔNG TY CỔ PHẦN AUSTRALIAN GENERAL ENGINEERING VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN AUSTRALIAN GENERAL ENGINEERING VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AUSTRALIAN GENERAL ENGINEERING VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AGE VIETNAM

2. Mã số doanh nghiệp: 3702524345

3. Ngày thành lập: 22/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà xưởng T5-B, Đại lộ Calmette, Khu công nghiệp Singapore Ascendas-Protrade, Xã An Tây, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo), khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay), nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời, cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp, công, vách ngăn phòng bằng kim loại	2511
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Dập kim loại	2591
3.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
4.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại (trừ đồ đặc), cửa an toàn, két, cửa bọc sắt, thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp, hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được, sản phẩm máy móc có đinh vít, đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự, các chi tiết kim loại bao gồm: chân vít tàu và cánh, mỏ neo, chuông, móc gài, khoá, bản lề, bình của máy hút kim loại	2599
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí	2592(Chính)
6.	(Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải thực hiện các quy định của điều ước quốc tế, WTO mà Việt Nam là thành viên về tỷ lệ góp vốn, hình thức đầu tư và lộ trình mở cửa thị trường; phải làm thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.586.260.000 VNĐ

tương đương 250.000 USD (Hai trăm năm mươi nghìn Đô la Mỹ)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CON LITSIOS	2 Idel Ave Aspendale VIC 3195, Australia	Cổ phần phổ thông	195.519	1.955.191.000	35,000	N2466575	
			Tổng số	195.519	1.955.191.000	35,000		
2	VÕ NGUYỄN SƠN	Áp 1C, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.863	558.630.000	10,000	271409477	
			Tổng số	55.863	558.630.000	10,000		
3	TRẦN THANH HÃ	125 Đường TTN 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.519	1.955.190.000	35,000	024099397	
			Tổng số	195.519	1.955.190.000	35,000		
4	NGUYEN THANH ANH	9 St Leonards CL Noble Park VIC 3174, Australia	Cổ phần phổ thông	111.725	1.117.252.000	20,000	N2466555	
			Tổng số	111.725	1.117.252.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYEN THANH ANH	9 St Leonards CL Noble Park VIC 3174, Australia	Cổ phần phổ thông	111.725	1.117.252.000	20,000	N2466555	
			Tổng số	111.725	1.117.252.000	20,000		
2	CON LITSIOS	2 Idel Ave Aspendale VIC 3195, Australia	Cổ phần phổ thông	195.519	1.955.191.000	35,000	N2466575	
			Tổng số	195.519	1.955.191.000	35,000		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 17/07/1968

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 024099397

Ngày cấp: 21/12/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 125 Đường TTN 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 125 Đường TTN 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương